**MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** (Số câu) | Văn bản thông tin |  | **3** |  | **3** |  | **1** |  | **1** | **8** |
| Tỉ lệ % điểm |  | **15** |  | **30** |  | **10** |  | **5** | **60** |
| **2** | **Viết**(số ý/câu) | -Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học ( Tác phẩm truyện)/ Viết bài văn thuyết minh giải thích về một hiện tượng tự nhiên |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | 1 |
| Tỉ lệ % điểm |  | **10** |  | **15** |  | **10** |  | **5** | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận thức** | **70** |  **30** | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **Nhận biết:**-Nhận biết về văn bản thông tin- Nhận biết được chi tiết trong văn bản (chi tiết nêu đặc điểm của hiện tượng tự nhiên).- Nhận biết kiểu câu chia theo mục đích nói( câu hỏi, câu cầu khiến, câu cảm thán, câu kể).**Thông hiểu**- Giải nghĩa được từ ngữ;-Xác định được biện pháp tu từ và nêu được tác dụng (liệt kê, điệp ngữ).- Hiểu được nội dung nêu ra liên quan đến văn bản .**Vận dụng:**- Nêu được những bài học rút ra từ văn bản.- Xây dựng được đoạn văn, đặt được câu văn về một vấn đề được đặt ra trong văn bản. | 3TL | 3TL |  1TL | 1TL |
| **2** | **Viết** | **Đề 1:** Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện.**Đề 2:**Viết bài văn thuyết minh giải thích về một hiện tượng tự nhiên | **Nhận biết:** - Xác định được kiểu bài văn nghị luận văn học – phân tích một tác phẩm truyện- Xác định được vấn đề nghị luận: Giá trị nội dung/nghệ thuật của tác phẩm văn học.- Sắp xếp đúng bố cục theo nội dung phân tích một tác phẩm truyện. **Thông hiểu:** **-** Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học.- Hiểu được cách trình bày luận điểm, luận cứ, lập luận trong bài văn nghị luận văn học.- Trình bày, phân tích rõ các khía cạnh của vấn đề.**Vận dụng:** - Vận dụng được các kĩ năng tạo lập văn bản nghị luận để viết bài văn nghị luận về một tác phẩm văn học – tác phẩm truyện ngắn.**Vận dụng cao:**- Sử dụng ngôn từ linh hoạt, sáng tạo khi lập luận.- Có sáng tạo riêng trong cách diễn đạt, lập luận làm cho lời văn hấp dẫn, giàu sức thuyết phục.- Bài học được rút ra**Nhận biết**:- Xác định được rõ mục đích, yêu cầu cần viết của bài văn thuyết minh giải thích về một hiện tượng tự nhiên.- Biết rõ đối tượng thuyết minh.**Thông hiểu**: -Xác định được các đặc điểm, khía cạnh của đối tượng cần triển khai.-Biết sắp xếp các ý theo trật tự hợp lí để làm sáng tỏ đối tượng thuyết minh.**Vận dụng**: Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt,... - Lựa chọn cách trình bày sao cho hiệu quả, hấp dẫn.**Vận dụng cao:**- Có sáng tạo trong diễn đạt làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, giàu sức thuyết phục. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng số câu** |  | **3TL** | **3TL** | **1TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** |  | **25** | **45** | **20** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70** | **30** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHONG GD&ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC**TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUÔI HỌC KÌ II** **MÔN NGỮ VĂN LỚP 8****NĂM HỌC 2023 - 2024** Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể giao đề) |

**I/ PHẦN ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** |  **Nội dung** |  **Điểm** |
| 1 | Văn bản: Thông tin | 0,5  |
| 2 | Đặc điểm của mưa ngâu*: mưa thường không liên tục, rả rích, lúc mưa, lúc* tạnh.**Lưu ý:** Học sinh trả lời tương tự mà ghi dài hơn như : *cơn mưa thường không liên tục, rả rích, lúc mưa, lúc* tạnh, *xuất hiện vào đầu tháng 7 Âm lịch ở Việt Nam hàng năm, phổ biến xảy ra ở miền Bắc thì* vẫn ghi điểm tối đa - 0,5 điểm | 0,5  |
| 3 | Xét theo mục đích nói, câu văn: “*Chức Nữ biếng dệt lười khâu, còn chàng Ngưu bỏ bê đèn sách, đến đàn trâu là tài sản lớn cũng chẳng thèm trông.”* Thuộc kiểu câu kể. | 0,5  |
| 4 |  Nghĩa của từ rả rích là miêu tả cơn mưa không to, mưa nhỏ, mưa nhiều và không ngớt- lặp đi lặp lại kéo dài như không dứt.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được* | 1,0 |
| 5 | \*Biện pháp tu từ+ Liệt kê: nước mắt tủi hờn, nhớ nhung cứ thế tuôn trào.+ Điệp ngữ: nước mắt\*Tác dụng: + Làm cho cách diễn đạt của các câu văn mang tính gợi hình, gợi cảm, sinh động. + Nhấn mạnh nỗi tủi hờn, nhớ nhung, đau xót của Ngưu Lang và Chức Nữ khi gặp nhau.***Hướng dẫn chấm:****- Học sinh trả lời đúng 1 hoặc trong 2 biện tu từ trên – 0,5 điểm.**-Học sinh trả lời đúng tác dụng như trên – 0,5 điểm.**- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.**- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.****\* Lưu ý:*** *Phần tác dụng, học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được – 0,5 điểm* | 1,0 |
| 6 | -Mức 1: Học sinh trả lời có và giải thích thuyết phục, hợp lí – 1,00 điểm.- Mức 2: Trả lời có và giải thích đúng nhưng chưa thuyết phục – 0,5 điểm.-Mức 3: Trả lời có nhưng giải thích không được – 0,25 điểm.-Mức 4: Trả lời không hoặc không trả lời được hoặc làm sai đề, lạc đề - 0,00 điểm. | 1,0 |
| 7 | Yêu cầu:- Học sinh trình bày được 1 đoạn văn có liên kết, mạch lạc; đúng nội dung; đoạn văn phải có triển khai đoạn; phát triển đoạn, kết đoạn.-Nội dung đoạn văn trình bày được những cảm xúc, vui sướng, hạnh phúc, thú vị,… khi được trải nghiệm dưới những cơn mưa.**\*Lưu ý**: *Ở câu này, khi chấm giáo viên cần linh hoạt và ghi điểm tốt cho những bài làm có ý sáng tạo, giàu chất văn.* | 1,0 |
| 8 | * Mức 1: Học sinh nêu được 2 bài học trở lên phù hợp, thuyết phục – 0,5 điểm.
* Mức 2: Học sinh trình bày được 1 bài học phù hợp, thuyết phục hoặc trình bày được 2 bài học nhưng chưa thuyết phục – 0, 25 điểm.

-Mức 3: Trả lời sai hoặc trả lời không được 0,00 điểm | 0,5 |

**II/ PHẦN VIẾT (4,0điểm):**

**Đề 1:** Viết bài văn phân tích một truyện ngắn mà em thích nhất.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phần viết |  Nội dung | Điểm |
|  | **I/ Yêu cầu chung:**-Xác định đúng kiểu bài phân tích tác phẩm văn học – phân tích một tác phẩm truyện ngắn , đảm bảo bố cục bài văn, nắm được sự việc, để phân tích- Nắm được kĩ năng phân tích truyện: phân tích nội dung và phân tích nghệ thuật.-Bài viết trình bày sạch đẹp, rõ ràng, mạch lạc, ít mắt lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu. |  |
| **II/ Yêu cầu cụ thể về tiêu chí** |  |
| ***Tiêu chí 1. Cấu trúc (0,5 điểm)****Đảm bảo cấu trúc một bài văn phân tích một tác phẩm truyện :*  có đầy đủ các phần - Mở bài, thân bài, kết bài. | **0,5** |
| **Tiêu chí 2: Nội dung – 2,0 điểm**Xác định đúng kiểu bài phân tích một tác phẩm truyện ngắn và triển khai bài viết hợp lí, có thể triển khai theo nội dung như sau: | **2,0**  |
| ***1.Mở bài****:* Giới thiệu tác phẩm truyện (nhan đề, tác giả) và nêu ý kiến khái quát về tác phẩm truyện. | 0,25 |
| ***2.Thân bài*:** ***-*** Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.- Nêu được chủ đề của tác phẩm truyện- Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm truyện (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ, …)- Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết. | 1,5 |
| ***3. Kết bài****:* Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm, liên hệ bản thân. | 0,25 |
| **Tiêu chí 3: Diễn đạt – 1,0 điểm****-**Lập luận chặt chẽ, thuyết phục, lí lẽ xác đáng, bằng chứng rõ ràng, kết hợp tốt giữa bằng chứng và lí lẽ.Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc. Ít mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch đẹp, ít tẩy xoá | **1,0** |
| **Tiêu chí 4: Sáng tạo – 0,5 điểm**Bài viết có ý tưởng hay, văn phong trong sáng, giàu sức thuyết phục,…. | **0,5** |

**Đề 2:**Thiên nhiên luôn chứa đựng những điều kì ảo và huyền bí. Bằng vốn hiểu biết của mình, em hãy viết một bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên mà em quan tâm (Lưu ý: Không được viết về **Mưa ngâu** như văn bản ở phần đọc hiểu).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phần viết |  Nội dung | Điểm |
|  | **I/ Yêu cầu chung:**-Không được viết về hiện tượng tự nhiên Mưa ngâu như phần đọc hiểu.-Xác định đúng kiểu bài thuyết minh giải thích về một hiện tượng tự nhiên.-Xác định được hiện tượng tự nhiên, trình bày được những thông tin về hiện tượng tự nhiên đó.-Bài viết trình bày sạch đẹp, rõ ràng, mạch lạc, ít mắt lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu. |  |
| **II/ Yêu cầu cụ thể về tiêu chí** |  |
| ***Tiêu chí 1. Cấu trúc (0,5 điểm)****Đảm bảo cấu trúc một bài văn thuyết minh giải thích về một hiện tượng tự nhiên,* có đầy đủ các phần: Mở bài, thân bài, kết bài. | **0,5** |
| **Tiêu chí 2: Nội dung – 2,0 điểm***Xác định được hiện tượng tự nhiên,* thuyết minh về hiện tượng tự nhiên.*Triển khai bài viết theo một trình tự hợp lí.* Có thể triển khai theo hướng sau: | **2,0**  |
| 1. ***Mở bài****:*

-Nêu tên hiện tượng tự nhiên-Giới thiệu khái quát về hiện tượng tự nhiên | 0,25 |
| 1. ***Thân bài***:

- Nêu, miêu tả về biểu hiện của hiện tượng tự nhiên như cách diễn ra.-Giải thích nguyên nhân và cách thức diễn ra hiện tượng tự nhiên.-Trình bày thông tin theo một số kiểu cấu trúc như: trật tự thời gian, mức độ quan trọng của đối tượng, mối quan hệ nhân quả hoặc so sánh, đối chiếu, tác động của hiện tượng tự nhiên đến đời sống,… | 1,5 |
| ***3.Kết bài****:*  Có thể trình bày sự việc cuối/ kết quả của hiện tượng tự nhiên hoặc tóm tắt nội dung giải thích. | 0,25 |
| **Tiêu chí 3: Diễn đạt – 1,0 điểm**Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo, diễn đạt trôi chảy, mạch lạc. Ít mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch đẹp, ít tẩy xoá | **1,0** |
| **Tiêu chí 4: Sáng tạo – 0,5 điểm**Bài viết có ý tưởng hay, văn phong trong sáng, giàu chất văn, giàu sức thuyết phục,…. | **0,5** |

 **Hết/**

Giáo viên bộ môn

 **Lê Thị Thu**